TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2024/HS-ST
Ngày: 30/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nhi và bà Lại Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, sinh năm 2001 tại: Thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKHKTT: Khu dân cư A, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi ở: Khu dân cư L, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ là: Nông Thị L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 24/01/2019, Công an huyện K (nay là thị xã K) đã xử phạt K 750.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 25/01/2019, K nộp phạt xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2024 đến ngày 16/7/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn T, anh Mạc Văn Q và anh Trần Văn T. Anh T có mặt, vắng mặt anh T và anh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15/4/2024, Nguyễn Văn K đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến khu vực Cầu D thuộc huyện T, thành phố Hải Phòng để tìm

mua ma túy tổng hợp (gọi là ma tuý "đá"), mục đích để bán kiếm lời. Tại đây, K gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được của người này 01 túi ma tuý, có đặc điểm: Là túi nilon kích thước khoảng (2 x2)cm, miệng túi có viền khoá màu xanh, trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K đi về phòng trọ của mình ở phố B thuộc khu dân cư L, phường H, thị xã K (Phòng trọ K thuê của bà Hoàng Thị C). K cất giấu ma túy tại gầm tủ quần áo. Khoảng 08 giờ ngày 16/4/2024, K nhận được điện thoại của Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; trú tại: Khu dân cư L, phường H, thị xã K gọi đến hỏi mua 200.000 đồng ma túy "đá", K đồng ý. T hẹn K ra điểm chờ xe buýt ở khu vực cổng Công ty giầy da Viettory thuộc phường H, thị xã K đón T. Khoảng 10 giờ cùng ngày, K ra chỗ hẹn gặp T chở đến phòng trọ của K để lấy ma tuý. Trên đường đi K bảo T chuyển khoản 200.000đồng tiền mua ma tuý vào tài khoản của anh Mạc Văn Q là người giao hàng shipper để trả tiền hàng quần áo đặt trên mạng của K. Khi về đến phòng trọ, K lấy túi ma tuý để dưới gầm tủ quần áo đưa cho T.

Sau khi mua được ma tuý, T đi đến nhà anh Đinh Đức T, ở nhà số 38, ngõ 177, đường T, khu dân cư H, phường H, thị xã K cùng Vũ Đức T, sinh năm 1987; trú tại: Khu dân cư D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương sử dụng chất ma tuý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi T và T đang sử dụng chất ma tuý thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trong Cóong còn bám dính chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M); 01 túi nilon miệng mép túi có viền khoá màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 chiếc kéo. Đến ngày 10/7/2024, K đến Công an thị xã K đầu thú.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn K, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 222/KL - KTHS ngày 19/4/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong Coóng thủy tinh, được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M, gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là 0,043g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt Nguyễn Văn K từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 10/7/2024. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về biện pháp tư pháp và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn K tại phiên toà phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 16/4/2024, tại phòng trọ của Nguyễn Văn K ở phố B, khu dân cư L, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Văn K đã có hành vi bán cho Nguyễn Văn T 01 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi chất ma tuý - Một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích mua ma túy để bán kiếm lời, bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút mua ma túy mang về bán cho Nguyễn Văn T 01 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Nhà nước ta đã có chế độ quản lý ngặt nghèo đối với ma tuý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng… trái phép chất ma túy. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi dưới nhiều hình thức về hiểm hoạ của ma tuý và pháp luật của Nhà nước đối với ma tuý. Bản thân bị cáo đã hiểu rõ tác hại của ma tuý đối với sức khoẻ, tính mạng của con người. Nhưng do thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã vi phạm pháp

luật của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố Nguyễn Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân xấu: Ngày 24/01/2019, bị cáo bị Công an huyện K (Nay là thị xã K) xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 25/01/2019, bị cáo đã nộp phạt xong.

[5] Xét cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi, hoàn cảnh kinh tế, gia đình của bị cáo thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với số tiền bị cáo K bán ma túy cho T được 200.000 đồng sau đó bị cáo dùng mua quần áo hết đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu số tiền này sung công quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động K dùng liên lạc mua bán ma tuý với T, K đã làm rơi mất, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[8] Trong vụ án này, Nguyễn Văn K khai mua ma tuý của 01 người đàn ông tại khu vực cầu D thuộc huyện T, thành phố Hải Phòng. Tài liệu điều tra ngoài lời khai của K không có chứng cứ khác; quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Mạc Văn Q là người giao hàng shipper đã nhận chuyển khoản số tiền 200.000 đồng, anh Q không biết là tiền do K bán ma tuý có được nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[9] Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Văn T và Vũ Đức T và số vật chứng là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trong Coóng còn bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon miệng mép túi có viền khoá màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thế màu trắng và các vật chứng khác liên quan đã

được Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 29/8/2024.

[10] Về án phí: Bị cáo K bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2024.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu của Nguyễn Văn K số tiền 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thị xã K;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quyết